CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀU TƯ PV2



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2018/BB - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PV2

Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư PV2

Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0102306389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 19/07/2016.

Thời gian, địa điểm đại hội: Khai mạc lúc 9h00 ngày 31 tháng 03 năm 2018 tại Hội trường tầng 20, Tòa nhà PVI, số 01 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

I. PHẦN KHAI MẠC

- Mở đầu cuộc họp, Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 tiến hành các thủ tục khai mạc Đại hội.
- Ông Đặng Huy Cảnh Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc đại hội (9h00).

- Số cổ đông và đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội: 18 cổ đông

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 24.635.400 cổ phần
- Tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 66,82%

Như vậy, theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của PV2 đủ điều kiện tiến hành.

- 3. Ông Tôn Thiện Đức Phó phòng Kinh doanh, thay mặt Ban tổ chức trình bày Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của PV2 và được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 18 phiếu, tương ứng với 24.635.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- 4. Để điều hành Đại hội, Ban tổ chức đã giới thiệu Đoàn chủ tịch và được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 18 phiếu, tương ứng với 24.635.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đoàn chủ tịch gồm có:

- Ông Lâm Nhật Sơn Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) Chủ toạ Đại hội
- Ông Vũ Xuân Hân Ủy viên TT HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
- 5. Ông Lâm Nhật Sơn Chủ tọa Đại hội thay mặt Đoàn chủ tịch đề cử và giới thiệu bà Nguyễn Thị Kim Nhung – Trưởng Phòng Kinh doanh là thư ký Đại hội để thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thông qua với số phiếu tán thành là 18 phiếu, tương ứng với 24.635.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ông Lâm Nhật Sơn Chủ tọa Đại hội trình thông qua nội dung chương trình nghị sự Đại hội bao gồm:
 - Báo cáo kết quả HĐKD năm 2017 và kế hoạch HĐKD năm 2018;
 - Tờ trình ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT;
 - Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của HĐQT;
 - Tờ trình BCTC đã được kiểm toán năm 2017, phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018;
 - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;
 - Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
 - Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dụng chương trình nghị sự;
 - Thông qua Biên bản và Nghị quyết họp.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung chương trình Đại hội như trên với số phiếu tán thành là 18 phiếu, tương ứng với 24.635.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7. Ông Lâm Nhật Sơn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu để thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế làm việc của Đại hội và được Đại hội thông qua số phiếu tán thành là 18 phiếu, tương ứng với 24.635.400 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông: Đặng Huy Cảnh Chánh văn phòng/Thư ký Công ty Trưởng Ban
- Bà: Nguyễn Thủy Mỹ Hậu Ban kiểm toán nội bộ Ủy viên
- Ông: Hoàng Long Văn Phòng Ủy viên

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Nội dung 1:Ông Vũ Xuân Hân– UVTT HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018.
- Nội dung 2: Ông Vũ Xuân Hân UVTT HĐQT kiêm Tổng giám đốc thay mặt Hội đồng quản trị đọc Tờ trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT;
- Nội dung 3: Ông Lâm Nhật Sơn Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của HĐQT;
- 4. Nội dung 4: Bà Lê Thị Hương Phó PT Phòng Kế toán trình bày Tờ trình BCTC đã được kiểm toán năm 2017; phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.
- Nội dung 5: Bà Lê Thị Hương Phó PT Phòng Kế toán tiếp tục trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.
- Nội dung 6: Ông Đặng Huy Cảnh Chánh Văn phòng trình bày Tờ trình sửa đổi Điều lê Công ty.
- Nội dung 7: Ông Đặng Huy Cảnh đọc Tờ trình thông qua Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty.

III. PHÀN THẢO LUẬN:

Tại Đại hội, các cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch giải đáp rõ ràng, cụ thể các vấn đề về kế hoạch kinh doanh năm 2018, các khoản đầu tư hiện tại của Công ty.

IV. PHẦN BIỂU QUYẾT

Ông Lâm Nhật Sơn - Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung từ nội dung 1 đến nội dung 7.

Ban kiểm phiếu thông báo số phiếu biểu quyết tại thời điểm biểu quyết là: 22 phiếu, tương ứng với 25.098.700 cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả biểu quyết như sau:

Nội dung	Tán thà	nh	Không thàn	And the state of the second	Không có y	
	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Nội dung 1	25.098.700	100%	0	0	0	0
Nội dung 2	23.898.700	95,22%	0	0	1.200.000	4,78%
Nội dung 3	25.098.700	100%	0	0	0	0
Nội dung 4	25.098.700	100%	0	0	0	0
Nội dung 5	25.098.700	100%	0	0	0	0
Nội dung 6	25.098.700	100%	0	0	0	0
Nội dung 7	25.098.700	100%	0	0	0	0

V. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA:

<u>Điều 1</u>: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018.

ĐVT: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2017	Thực hiện (TH) 2017	Tỷ lệ % TH 2017 so với KH 2017	Kế hoạch (KH) 2018	Tỷ lệ % KH 2018 so với TH 2017
1	Vốn điều lệ	373.500	373.500	100,00%	373.500	100,00%
2	Doanh thu	37.677	26.199	69,5%	33.773	128,9%
3	Chi phí	34.540	21.303	61,7%	15.804	74,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	3.137	4.896	156,1%	17.969	367,0%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các giao dịch đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên so với tổng giá trị tài sản của PV2 được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Thời hạn ủy quyền: Việc ủy quyền có thời hạn 01 năm kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 23.898.700 cổ phần, đạt 95,22% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

<u>Điều 3</u>: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

<u>Điều 4</u>: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

<u>Điều 5</u>: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017: Không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018: Không phân phối lợi nhuận năm 2018 và chuyển phần lợi nhuận đó sang năm 2019.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

<u>Điều 6</u>: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho công ty niêm yết năm 2018 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho PV2.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như phụ lục đính kèm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 25.098.700 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Kim Nhung - Thư ký Đại hội trình bày Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội bế mạc vào hồi 10h30 cùng ngày.

Thư ký Đại hội

Nguyễn Thị Kim Nhung

Noi nhân:

- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN (để b/c);
- Sở GDCK HN (để b/c);
- Trung tâm LKCK VN (để b/c);
- Cac thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI CÔNG CO

Lâm Nhật Sơn

PHU LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ PV2	(Kèm theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2018 của PV2)
PHU LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SI	Kèm theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐH

Điệu 10: Cơ câu hay the	Noi dung theu le nien nann	Noi dung Dieu ie sua uoi
1000	Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm:	Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm:
	 Đại hội đồng cổ đông; 	a. Đại hội đồng cổ đông;
p	b. Hội đồng quản trị;	b. Hội đồng quản trị;
0	c. Tổng giám đốc;	c. Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐOT;
đ	d. Các cán bộ quản lý khác.	d. Tồng giám đốc;
Điều 15: Đại Không quy định diện theo ủy quyền	thip tup	3. Trường hợp luật sư thay mật cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diên, viêc chỉ định người đai diên trong trường hợp này chỉ đinco coi là có hiệu lực nếu giáy chỉ định người đai diên đó được xuất trình cùng với giáy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). 4. Trừ trường hợp quy đình tai khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dư hợp trong pham vi được ủy quyền vấn có hiệu lực khi xảy ra môt trong các trường hợp sau đáy: a. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền: b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền: c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thắm quyền của người thực hiên việc ủy quyền. Diều khoản này không áp dung trong trường hợp Công ty nhân được thông báo về một trong các sư kiện trên trước giờ khai mac cuộc hợp Đại hống có đông hoặ có khi cuộc khi cuộc kho được triệu tâp lại.

cổ đông phải thực liện những nhiệm đông đủ điều kiện những nhiệm đông đủ điều kiện nhất ba vụ sau đây: đông dù diều kiện vụ sau đây: 	Trong thời hạn chín mươi ngày, kê từ ngày nhận được biên ban họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <u>thành viên HĐOT. Tổng giám đốc</u> , cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trờ lên có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, huỳ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông
 Điều 17: Triệu 2. Người triệu tập Đại hội đông cổ đông phải thực tập Đại hội dồng cổ đông, chương a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện a. Chuẩn bi danh sách các cổ đông đủ điều kiện a. Chuẩn bi danh sách các cổ đông đủ điều kiện a. Chuẩn bi danh sách các cổ đông đủ điều kiện a. Chuẩn bi danh sách các cổ đông đủ điều kiện bại hội đồng cổ đông. Danh sách cố đông có quyền dự dông: họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hop Đại hội đồng cổ đông Chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù họp với 	 Điều 23: Yêu Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận cầu hủy bỏ dược biên bản họp Đại hội đông cổ đông hoặc biên quyết định của bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số đông, cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông
Điều 17: Triệu tập Đại hội đông cỗ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cố đông:	Điều 23: Yêu cầu hủy bô quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quần trị	1	1 <u>Tổng số thành viên Hôi đồng quản trị không điều hành phải chiếm</u> ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hôi đồng quản trị. Hội đồng quản trị có ít nhất <u>1/3 (một phần ba)</u> là thành viên độc lập
	4 d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của	 4 d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, <i>trừ trường họp bất khả kháng:</i>
	Hội đông quản trị liên tục trong vong sau thang và trong thời gian này Hội đồng quản trị không cho phép thành viên đó vắng mặt và dã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bó trống	e <u>f. Cưng cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho công ty với tư cách là ứng</u> viên Hôi đồng quản trị.
Điều 30: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	5. Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi <u>có từ hai phẩn ba</u> thành viên Hội đồng quản trị tưở lên biểu quyết tán thành (trong tưởng hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế Tổng giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.	5. Hội đồng quản trị có thể <u>miễn</u> nhiệm Tổng giám đốc khi <u>đa số</u> thành viên Hội đồng quản trị <u>có quyền</u> biểu quyết <u>dư hop</u> tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thể.
Điều 31: Thư lý <u>Người phụ trách</u> <u>quản trị</u> Công ty	Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một hoặc một số người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trọ lý, Thư ký Công ty tuỳ nhiệm một hay nhiều Trọ lý, Thư ký Công ty tuỳ	Hội đồng quản trị sẽ chi định một hoặc một số người làm <u>Người phu</u> trách quản trị Công ty <u>để hỗ trơ hoạt động quán trị Công ty được</u> tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của <u>Người phu trách quản</u> trị Công ty quyết định, tối đa là 5 năm. Hội đồng quân trị có thể bấi nhiệm <u>Người phu trách quản trị</u> Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quân trị cũng có thể bổ nhiệm Trợ lý <u>Người phu trách quân trị</u> Công ty tuỳ từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của <u>Người phu trách quân trị</u>

3

I.P.

Công ty bao gồm:	Công ty bao gồm:
- Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Đại	- Tư vấn cho Hôi đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông:
hội đông cô đông theo-lệnh của Chủ tịch Hội đơng quản trị;	 - Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu;
- Làm biên bản các cuộc họ p;	 Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tư vận về thủ tục của các cuộc họp;	<u>– Tham dư các cuộc hop:</u>
 Cung cap cac thong tin tai chính, ban sao bien ban họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm toán 	 - Tư vấn thủ tục lập các Nghi quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luất.
nội bộ. T hư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ .	 Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm toán nội bộ.
	<u>- Giám sát và báo cáo Hôi đồng quản trị về hoạt đông công bố</u> thông tin của Công ty:
	- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ.

Điều 33: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Chưa để cập	1. Thành viên Hôi đồng quán trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.
		<u>2</u>
	±	ידראביר אביראביר איז
	2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PV2 mà họ có thể được hưởng thông qua các nhán kinh tế các ciao dích hoặc cá nhân khác.	3. I năm vien riçi dong quản u <u>i. Dan Mem roun noi vo</u> , 1005 giảm trị đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PV2 mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.
	Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đông quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn	
	dê này. 3. PV2 không được phép cấp các khoản vay, bảo	4. <u>Trừ trưởng hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</u> PV2 không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các
	lành, hoạc tin dụng cho các mành viện họi dong quần trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các	dình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, <i>trừ trường hợp PV2 và tổ chức có liên quan tới thành viên này</i>
	lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đông có quyết định khác.	là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty me - công ty con, tập đoàn kinh tế và
		phap luat chuyen nganh co quy ann khac.

S